

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Dự toán mua sắm: **Mua sắm hệ thống màn hình Led cho phòng họp số 1 tầng 3 nhà A Cơ quan Bộ Y tế .**

- Tên gói thầu: **Mua sắm hệ thống màn hình Led cho phòng họp số 1 tầng 3 nhà A Cơ quan Bộ Y tế.**

- Chủ đầu tư: **VĂN PHÒNG BỘ Y TẾ**

- Địa điểm thực hiện gói thầu: **Số 138A Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội.**

- Nguồn vốn: **Ngân sách nhà nước năm 2025**

- Thời gian thực hiện hợp đồng: **90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.**

Hàng hoá thiết bị cung cấp cho gói thầu phải mới 100% chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, còn nguyên đai nguyên kiện, không phải là hàng trưng bày, không bị lỗi mode (nhà sản xuất ngưng sản xuất để thay thế sản phẩm mới).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu đặc tính kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ tiêu chuẩn về chế tạo, công nghệ, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa, ký mã hiệu (nếu có) trong yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết thuộc nội dung yêu cầu (tiêu chí đánh giá chi tiết) chỉ nhằm mục đích mô tả các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, ký mã hiệu, nhãn hiệu hàng hóa khác có thông số kỹ thuật tương đương cơ bản hoặc cao hơn và nhà thầu có thuyết minh giải trình, chứng minh mặt hàng dự thầu có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại mục này.

1.2.1 Nhà thầu sử dụng mẫu dưới đây để điền các thông tin liên quan, nộp đồng thời bản Word và bản được ký, đóng dấu của nhà thầu. Nhà thầu phải đảm bảo và chịu trách nhiệm về sự thống nhất giữa nội dung file Word và file scan bản ký, đóng dấu.

- Tất cả hàng hóa dự thầu phải ghi đầy đủ các thông tin sau: chủng loại (model/ký mã hiệu/nhãn hiệu) (theo quy định của nhà sản xuất nếu có); hãng sản xuất; nước sản xuất (tên quốc gia, vùng lãnh thổ).

-Có đính kèm tài liệu kỹ thuật chứng minh (bao gồm: catalogue, bảng dữ liệu kỹ thuật (datasheet), hoặc các tài liệu liên quan khác do nhà sản

xuất phát hành).

Lưu ý: nhà thầu phải trung thực khi kê khai tính đáp ứng, bất cứ nội dung cố tình kê khai sai lệch so với các tính năng, thông số, tiêu chuẩn công bố của nhà sản xuất để nhằm vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật được coi là ***hành vi gian lận trong đấu thầu quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và sẽ bị xử lý theo quy định của Pháp luật.***

Bảng số 1

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
1	Màn hình LED P1.86	<ul style="list-style-type: none"> - Màn hình LED Cabin P1.86 trong nhà - Kích thước màn hình: 7.3728m² - Độ phân giải màn hình: 2064*1032 Pixel - Mật độ điểm ảnh: 288369 dot/m² - Tần số quét: 3840Hz - Góc nhìn tối đa: Ngang: 160⁰ - Dọc:140⁰ - Tuổi thọ bóng đèn: 100.000 giờ - Scan mode: 1/57 - Công suất tối đa/ trung bình: 320/ 107W - Bảo vệ: IP40/IP21 			
2	Bộ xử lý hình ảnh	<p>Bộ xử lý hình ảnh Led đồng bộ cùng hãng phần mềm điều khiển Led controller kèm theo</p> <p>* Đầu vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 x HDMI 1.4 (hỗ trợ âm thanh, tối đa 1920x1200@60Hz, 8-bit, 4:2:2, 4:4:4). - 2 x DVI (tối đa 1920x1200@60Hz, 8-bit, 4:2:2, 4:4:4). 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<ul style="list-style-type: none"> - 1 x 3G-SDI (hỗ trợ 1080p, 1080i, 720p, 8-bit, 4:2:2). - 1 x Audio Line Input (3.5mm). - Cấu trúc hệ thống: FPGA - EDID: Hỗ trợ - Hỗ trợ độ phân giải: 3,9 triệu điểm ảnh, tối đa 8192 điểm ảnh theo chiều rộng và tối đa 4196 điểm ảnh theo chiều cao * Đầu ra: - 6 x RJ45 (1Gbit) – Mỗi cổng hỗ trợ 650.000 pixel. - 1 x Audio Line Output (3.5mm). - Tính năng chính: <ul style="list-style-type: none"> + Hỗ trợ 3 lớp hình ảnh với hiệu ứng scaling mượt mà. + Điều khiển tự động qua Ethernet và RS232. + Hỗ trợ HDCP 1.4. + Hỗ trợ USB cascade, mở rộng lên tới 64 thiết bị. 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<p>* Điều khiển và cấu hình</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1x RS232 serial port - RJ11 - 1 x USB In and 1 x USB Out - Button: Front Panel Button Control and Front small LCD screen <p>*Phần mềm điều khiển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng web https, chạy trên Windows, macOS, Linux, iOS, Android - Hỗ trợ KNX, DALI, RS-232, DMX512; CPanel thiết kế kịch bản không giới hạn; Custom Schedule cho layout - Không giới hạn người dùng; nhiều operator điều khiển cùng lúc, phân vai Admin/Editor/Operator, LDAP/AD tích hợp - Nguồn vật lý hỗ trợ: HDMI/Mini HDMI/DP/DVI/AIO/SDI (3G or 12G)/Composite (Analog)/Component - Local video: MPEG 1/2/4, DivX (1/2/3/4/5/6), Mjpeg, MxPeg, D4, H.26x, 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<p>RTMP, HLS hơn 50 codec video</p> <p>- Nguồn TCP/IP: H.264/MPEG-4 Part 10 (AVC), Up to Level 5.2, Internet TV, IPTV, HLS, RTMP, RTMPs RTSP, RTSPs, RTP, UDP Unicast/Multicast, Tính năng lưu tên người dùng và mật khẩu giúp việc sử dụng trở nên dễ dàng. Người dùng có thể thiết lập chuỗi tự động tải lại trang (auto update), đồng thời sử dụng tính năng thu phóng (zoom) và cuộn (scroll) trên các trang nguồn Chrome.</p> <p>- Nguồn VNC: Hỗ trợ trình xem VNC cục bộ (Local VNC Viewer) sử dụng các giao thức VNC phổ biến như VNC, RealVNC, TightVNC để thu hình máy tính để bàn (desktop capture) trong mạng LAN.</p>			
3	Bộ điều khiển videowall 8 in 8 out	Bộ điều khiển cùng hãng sản xuất Phần mềm xử lý hình ảnh, tạo kịch bản hiển thị, cùng hãng với bộ xử lý hình ảnh LED để đảm bảo vận hành cả hệ thống LED và			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<p>videowall (có địa chỉ tải về rõ ràng tại trang chủ của hãng sản xuất).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu vào HDMI/DVI: 8 x 1920x1200 @ 60Hz. - Đầu ra HDMI/DVI: 8 x 1920x1200 @ 60Hz. - Kết nối HDMI/DVI: - HDMI: 1920x1200, 32-bit/pixel, cổng HDMI Type A. - DVI: 1920x1200, 32-bit/pixel, cổng DVI-I. - Khoảng cách truyền: 15m, băng thông 4.95 Gbps. - Kích thước khung: 1.5U - Tính năng chính: - Hỗ trợ hiển thị tối đa 8 nội dung trên mỗi card đầu ra. - Cho phép lưu, tải lên và phát playlist layout. 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển từ xa qua CPanel automation bằng máy tính bảng. - Công nghệ High-Speed Switching & CrossPoint. - Kiến trúc phần cứng FPGA, đảm bảo hiệu suất cao. - Điều khiển qua TCP/IP hoặc RS232 (dùng máy tính, cáp CAT5/6). - Hỗ trợ tối đa 4 module (mỗi module đầu vào hoặc đầu ra có tối đa 4 kênh). <p>*Phần mềm điều khiển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm điều khiển có quản lý nhiệt độ hoạt động của thiết bị - Phần mềm điều khiển có tính năng Tạo kịch bản hiển thị (layout/scene/ preview) - Phần mềm điều khiển Quản lý người dùng bằng mật khẩu - Sao lưu nguồn /Dự phòng nóng: Hỗ trợ sao lưu vật lý nguồn tín hiệu 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
		<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ chuyển đổi âm thanh cho tất cả nguồn, Hỗ trợ xuất âm thanh cho tất cả đầu ra, Hỗ trợ xuất âm thanh theo vùng riêng - Test Mode: Hỗ trợ chế độ kiểm tra đồ họa và tự kiểm tra phần cứng - EDID: Hỗ trợ - Trong chế độ thông minh (Smart Mode), nếu trong cùng một nhóm hiển thị có cả màn hình LCD và LED, hệ thống vẫn cho phép phối hợp hiển thị đồng thời mà không cần cấu hình riêng biệt. - Hệ thống làm mát: có quạt tản nhiệt 			
4	Bộ tử điện và cáp nguồn	<ul style="list-style-type: none"> - Tủ điện cho hệ thống màn hình LED - Dây nguồn tổng - Dây nối đất cho hệ thống - Dây nguồn lắp đặt HT màn LED 			
5	Máy tính đồng bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Chip xử lý: Intel Core i7-14700 (20-Core, 28M Cache, Up to 5.4GHz) 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
	(Đã bao gồm màn hình)	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ nhớ Ram: Bộ nhớ Ram: 16GB (1x16GB) DDR5 5600MHz (x2 slot) - Ổ đĩa cứng: 512GB SSD PCIe NVMe (x1 HDD 3.5" sata) - Card đồ họa: Intel UHD Graphics 770 - Kết nối mạng: Lan gigabit, Wifi + Bluetooth - Cổng xuất hình: 1 x HDMI + 1 x DisplayPort - Bàn phím /Chuột quang: kèm theo - Hệ điều hành: Windows 11 Home 64bit <p>Màn hình máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 23.81 inch - Độ phân giải: 1920 x 1080 - Tấm nền: VA - Cổng kết nối: DisplayPort 1.2, VGA 			
6	Thiết bị mạng	<ul style="list-style-type: none"> - 24 Cổng 10/100/1000M Base-T - 2 Cổng 1G SFP - Tốc độ chuyển mạch: 52Gbps 			

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Quy định tại E-HSMT	Nhà thầu đề xuất		
		Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đáp ứng	Xuất xứ, thương hiệu, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất	Tài liệu tham chiếu
7	Khung màn hình LED	- Khung chịu lực sắt hộp mạ kẽm hàn kết cấu			
8	Trang trí nội thất hoàn thiện theo Décor phê duyệt	Trang trí nội thất hoàn thiện theo Décor phê duyệt			
9	Vật tư phụ	- Dây tín hiệu, cáp mạng, ống gen bảo vệ giá treo...			
10	Chi phí vận chuyển, thi công và lắp đặt, hướng dẫn sử dụng vận hành hệ thống	Vận chuyển, thi công và lắp đặt, hướng dẫn sử dụng vận hành hệ thống			

1.2.2. Nội dung yêu cầu về đặc tính kỹ thuật chi tiết và mức độ đáp ứng tương ứng được thể hiện tại bảng dưới đây:

Bảng số 2

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Màn hình LED P1.86	<ul style="list-style-type: none"> - Màn hình LED Cabin P1.86 trong nhà - Kích thước màn hình: 7.3728m² - Độ phân giải màn hình: 2064*1032 Pixel - Mật độ điểm ảnh: 288369 dot/m² - Tần số quét: 3840Hz - Góc nhìn tối đa: Ngang: 160⁰ - Dọc:140⁰ - Tuổi thọ bóng đèn: 100.000 giờ - Scan mode: 1/57 - Công suất tối đa/ trung bình: 320/ 107W - Bảo vệ: IP40/IP21
2	Bộ xử lý hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> * Đầu vào: <ul style="list-style-type: none"> - 1 x HDMI 1.4 (hỗ trợ âm thanh, tối đa 1920x1200@60Hz, 8-bit, 4:2:2, 4:4:4). - 2 x DVI (tối đa 1920x1200@60Hz, 8-bit, 4:2:2, 4:4:4). - 1 x 3G-SDI (hỗ trợ 1080p, 1080i, 720p, 8-bit, 4:2:2). - 1 x Audio Line Input (3.5mm). - Cấu trúc hệ thống: FPGA - EDID: Hỗ trợ - Hỗ trợ độ phân giải: 3,9 triệu điểm ảnh, tối đa 8192 điểm ảnh theo chiều rộng và tối đa 4196 điểm ảnh theo chiều cao * Đầu ra: <ul style="list-style-type: none"> - 6 x RJ45 (1Gbit) – Mỗi cổng hỗ trợ 650.000 pixel. - 1 x Audio Line Output (3.5mm). - Tính năng chính: <ul style="list-style-type: none"> + Hỗ trợ 3 lớp hình ảnh với hiệu ứng scaling mượt mà. + Điều khiển tự động qua Ethernet và RS232. + Hỗ trợ HDCP 1.4. + Hỗ trợ USB cascade, mở rộng lên tới 64 thiết bị. * Điều khiển và cấu hình <ul style="list-style-type: none"> - 1x RS232 serial port - RJ11 - 1 x USB In and 1 x USB Out - Button: Front Panel Button Control and Front small LCD screen

		<p>*Phần mềm điều khiển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ứng dụng web https, chạy trên Windows, macOS, Linux, iOS, Android - Hỗ trợ KNX, DALI, RS-232, DMX512; CPanel thiết kế kịch bản không giới hạn; Custom Schedule cho layout - Không giới hạn người dùng; nhiều operator điều khiển cùng lúc, phân vai Admin/Editor/Operator, LDAP/AD tích hợp - Nguồn vật lý hỗ trợ: HDMI/Mini HDMI/DP/DVI/AIO/SDI (3G or 12G)/Composite (Analog)/Component - Local video: MPEG 1/2/4, DivX (1/2/3/4/5/6), Mjpeg, MxPeg, D4, H.26x, RTMP, HLS hơn 50 codec video - Nguồn TCP/IP: H.264/MPEG-4 Part 10 (AVC), Up to Level 5.2, Internet TV, IPTV, HLS, RTMP, RTMPs RTSP, RTSPs, RTP, UDP Unicast/Multicast, Tính năng lưu tên người dùng và mật khẩu giúp việc sử dụng trở nên dễ dàng. Người dùng có thể thiết lập chuỗi tự động tải lại trang (auto update), đồng thời sử dụng tính năng thu phóng (zoom) và cuộn (scroll) trên các trang nguồn Chrome. - Nguồn VNC: Hỗ trợ trình xem VNC cục bộ (Local VNC Viewer) sử dụng các giao thức VNC phổ biến như VNC, RealVNC, TightVNC để thu hình máy tính để bàn (desktop capture) trong mạng LAN.
<p style="text-align: center;">3 Bộ điều khiển videowall 8 in 8 out</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Đầu vào HDMI/DVI: 8 x 1920x1200 @ 60Hz. - Đầu ra HDMI/DVI: 8 x 1920x1200 @ 60Hz. - Kết nối HDMI/DVI: - HDMI: 1920x1200, 32-bit/pixel, cổng HDMI Type A. - DVI: 1920x1200, 32-bit/pixel, cổng DVI-I. - Khoảng cách truyền: 15m, băng thông 4.95 Gbps. - Kích thước khung: 1.5U - Tính năng chính: - Hỗ trợ hiển thị tối đa 8 nội dung trên mỗi card đầu ra. - Cho phép lưu, tải lên và phát playlist layout.

		<ul style="list-style-type: none"> - Điều khiển từ xa qua CPanel automation bằng máy tính bảng. - Công nghệ High-Speed Switching & CrossPoint. - Kiến trúc phần cứng FPGA, đảm bảo hiệu suất cao. - Điều khiển qua TCP/IP hoặc RS232 (dùng máy tính, cáp CAT5/6). - Hỗ trợ tối đa 4 module (mỗi module đầu vào hoặc đầu ra có tối đa 4 kênh). *Phần mềm điều khiển: - Phần mềm điều khiển có quản lý nhiệt độ hoạt động của thiết bị - Phần mềm điều khiển có tính năng Tạo kịch bản hiển thị (layout/scene/ preview) - Phần mềm điều khiển Quản lý người dùng bằng mật khẩu - Sao lưu nguồn /Dự phòng nóng: Hỗ trợ sao lưu vật lý nguồn tín hiệu - Hỗ trợ chuyển đổi âm thanh cho tất cả nguồn, Hỗ trợ xuất âm thanh cho tất cả đầu ra, Hỗ trợ xuất âm thanh theo vùng riêng - Test Mode: Hỗ trợ chế độ kiểm tra đồ họa và tự kiểm tra phần cứng - EDID: Hỗ trợ - Trong chế độ thông minh (Smart Mode), nếu trong cùng một nhóm hiển thị có cả màn hình LCD và LED, hệ thống vẫn cho phép phối hợp hiển thị đồng thời mà không cần cấu hình riêng biệt. - Hệ thống làm mát: có quạt tản nhiệt
4	Bộ tử điện và cáp nguồn	<ul style="list-style-type: none"> - Tủ điện cho hệ thống màn hình LED - Dây nguồn tổng - Dây nối đất cho hệ thống - Dây nguồn lắp đặt HT màn LED
5	Máy tính đồng bộ (Đã bao gồm màn hình)	<ul style="list-style-type: none"> - Chip xử lý: Intel Corei7-14700 (20-Core, 28M Cache, Up to 5.4GHz) - Bộ nhớ Ram: Bộ nhớ Ram: 16GB (1x16GB) DDR5 5600MHz (x2 slot) - Ổ đĩa cứng: 512GB SSD PCIe NVMe (x1 HDD 3.5" sata) - Card đồ họa: Intel UHD Graphics 770 - Kết nối mạng: Lan gigabit, Wifi + Bluetooth - Cổng xuất hình: 1 x HDMI + 1 x DisplayPort - Bàn phím /Chuột quang: kèm theo

		- Hệ điều hành: Windows 11 Home 64bit Màn hình máy tính - Kích thước: 23.81 inch - Độ phân giải: 1920 x 1080 - Tấm nền: VA - Cổng kết nối: DisplayPort 1.2, VGA
6	Thiết bị mạng	- 24 Cổng 10/100/1000M Base-T - 2 Cổng 1G SFP - Tốc độ chuyển mạch: 52Gbps
7	Khung màn hình LED	- Khung chịu lực sắt hộp mạ kẽm hàn kết cấu
8	Trang trí nội thất hoàn thiện theo Décor phê duyệt	Trang trí nội thất hoàn thiện theo Décor phê duyệt
9	Vật tư phụ	- Dây tín hiệu, cáp mạng, ống gen bảo vệ giá treo...
10	Chi phí vận chuyển, thi công và lắp đặt, hướng dẫn sử dụng vận hành hệ thống	Vận chuyển, thi công và lắp đặt, hướng dẫn sử dụng vận hành hệ thống

1.3. Các yêu cầu khác

a) Bảng chào đáp ứng kỹ thuật tại Mục 1. Yêu cầu kỹ thuật, Chương V, đề nghị nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin, ghi cụ thể tên tài liệu tham chiếu, số trang và trích dẫn nội dung tham chiếu cụ thể.

b) Nhà thầu cung cấp catalogue sản phẩm dự thầu của hãng sản xuất trong đó thể hiện đầy đủ các thông tin như sau:

- + Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất);
- + Tên nhà sản xuất;
- + Thông số kỹ thuật hàng hóa;
- + Quy cách hàng hóa (nếu có);

- Trong trường hợp catalogue không thể hiện đầy đủ thông số để chứng minh khả năng đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải đính kèm tài liệu xác nhận thông số kỹ thuật hàng hóa của nhà sản xuất (có xác nhận của nhà sản xuất (bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực)).

Ghi chú: Nhà thầu phải đánh dấu (highlight) vào các nội dung cụ thể chứng minh hàng hóa đáp ứng kỹ thuật tại catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật.

c) Nhà thầu cung cấp tài liệu trước khi giao hàng bao gồm:

* Đối với hàng hóa, thiết bị nhập khẩu: Các giấy tờ hồ sơ là bản gốc hoặc bản sao được chứng thực:

- + Vận đơn (Bill of lading)
- + Phiếu đóng gói hàng hóa (Packing list)
- + Hóa đơn (Invoice)
- + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO)
- + Giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất (CQ)
- + Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)
- + Catalogue theo yêu cầu tại hồ sơ mời thầu, cam kết của Nhà thầu tại hồ sơ dự thầu.

(Nhà thầu cung cấp bản dịch thuật đối với các tài liệu, giấy tờ không phải là tiếng Việt. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính pháp lý và xác thực của toàn bộ hồ sơ đính kèm E-HSMT)

* Đối với thiết bị được sản xuất trong nước (Việt Nam) bản gốc hoặc bản sao được chứng thực: Giấy chứng nhận xuất xưởng của hãng sản xuất hoặc giấy chứng nhận đăng ký thương hiệu được bảo hộ hoặc các giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

d, Tính hợp lệ của hàng hoá:

+ Toàn bộ hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện không gãy vỡ, bóp méo.

+ Toàn bộ hàng hóa cung cấp mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2024 trở về đây có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

+ Hàng hóa do nhà thầu chào phải nêu rõ đầy đủ các nội dung về xuất xứ hàng hóa: Đối với các hàng hóa là Màn hình LED P1.86, Bộ xử lý hình ảnh, Bộ điều khiển videowall 8 in 8 out, sản xuất tại các nước thuộc nhóm EU hoặc G7 hoặc OECD.

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá theo quy định tại E-HSMT này.

- Nhà thầu nộp cùng E-HSMT bản cam kết:

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu là mặt hàng thiết bị: Nhà thầu nộp bản gốc hoặc bản sao công chứng/chứng thực các tài liệu chứng nhận xuất xứ (C/O) và chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) của nhà sản xuất (nếu có) hoặc giấy tờ xác nhận về chất lượng hàng hóa của nhà phân phối/đại lý bán hàng được ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất trước khi giao hàng.

+ Đối với hàng hóa sản xuất trong nước là mặt hàng thiết bị: Nhà thầu cung cấp Giấy chứng nhận xuất xưởng của hãng sản xuất hoặc giấy chứng nhận đăng ký thương hiệu được bảo hộ hoặc các giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi giao hàng.

+ Lắp đặt hoàn chỉnh, chạy thử, hướng dẫn sử dụng thành thạo tại nơi lắp đặt.

- Đề xuất biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng.

- *Yêu cầu bảo hành:*

+ Thời gian bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, bàn giao (nhà thầu nộp cùng E-HSMT bản cam kết).

+ Tối đa trong vòng 02 giờ (đối với các ngày làm việc trong giờ hành chính) sau khi nhận được yêu cầu xem xét bảo hành, nhà thầu có trách nhiệm cử nhân viên kỹ thuật tới xem xét và kiểm tra. Ngay sau khi xem xét, nếu xác định không thể bảo hành tại chỗ mà phải mang thiết bị đi nơi khác thì nhà thầu phải cung cấp thiết bị thay thế tạm thời ngay trong vòng 24 tiếng để chủ đầu tư sử dụng (không bao gồm ngày Thứ 7 và ngày Chủ nhật). Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật: 24/24; 7 ngày/tuần.

- Các phụ kiện đi kèm: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Giao hàng tại nơi sử dụng: Văn phòng Bộ Y tế, 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội.

* Ghi chú: Căn cứ khoản 2, Điều 93, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và Quyết định số 15/2025/QĐ-TT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị nhà thầu xem xét chào giá đối với hạng mục “Máy tính đồng bộ (Đã bao gồm màn hình)” ≤ 20 triệu đồng/bộ.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng
ML.01	Mặt bằng bố trí màn hình LED 3840x1920mm	Để làm cơ sở nhà thầu chào thầu



MẶT BẰNG BỐ TRÍ MÀN HÌNH LED 3840x1920MM

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

- + Địa điểm: Tại đơn vị sử dụng.
- + Thời gian: Do các bên thỏa thuận;
- + Nội dung kiểm tra: kiểm tra toàn bộ hàng hóa theo yêu cầu của hợp đồng;
- + Chi phí tổ chức thực hiện: Do Nhà thầu chi trả.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.